

Bản án số: 89/2022/HS-PT
Ngày: 08-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Bình

Các Thẩm phán: Ông Phạm Tiến Hiệp

Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phương Tình, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên Tòa: Bà Đàm Thị Vang- Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 92/2022/HSPT ngày 07 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Đinh Thị B.

Do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2022/HS-ST ngày 21/6/202 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Đinh Thị B**, sinh năm 1962 tại Cao Bằng.

Nơi cư trú: Tổ 8, khu phố 1, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Nhân viên bưu điện; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Quốc D và bà Đinh Thị Ng (đã chết); bị cáo có chồng là Phạm Văn Đ (đã ly hôn, đã chết); bị cáo có 03 người con, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Trần V, sinh năm 1981

Địa chỉ: 96, đường Đoàn Thị Điểm, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước (có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 01/5/2021, Đinh Thị B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93P2 – 315.32 dừng xe sát bên lề đường bên phải, phía trước “Tiệm sữa Baby” thuộc tổ 4, khu phố 2, thị trấn T, huyện H để nghe điện thoại. Cùng lúc này, anh Trần V đang điều khiển xe ô tô biển số 61A – 908.21 lùi xe ra đường nhựa để đi về hướng thị xã B nhìn thấy B phía sau xe nên bóp còi và kêu

B di chuyển để lùi xe. Sau đó B điều khiển xe di chuyển lên phía trước khoảng 03m để cho xe ô tô của anh V lùi ra đường nhựa, nhưng do chưa đủ khoảng cách an toàn để lùi xe nên anh V tiếp tục bấm còi xe và kêu B di chuyển. Sau khi nghe điện thoại xong B nói “*Đường rộng mênh mông sao không chạy mà la người ta*”. Nghe vậy, anh V mở cửa xe bước xuống đi lại chỗ B đang dừng xe, dùng tay tát vào vùng mặt B, khi B dựng xe để xuống tranh luận với anh V thì cả xe và người ngã xuống đường. Khi anh V quay người đi lên xe ô tô thì B đứng dậy chạy đến chỗ anh V thì bị anh V dùng chân phải đạp 01 cái vào vùng ngực của B làm B té xuống đường. B ngồi dậy, anh V tiếp tục dùng hai tay đẩy làm B ngã xuống. B ngồi dậy tháo nón bảo hiểm đang đội trên đầu ném về phía anh V nhưng anh V dùng chân đỡ khiến nón văng ra ngoài đường. B tiếp tục nhặt mũ bảo hiểm lên và dùng tay cầm mũ bảo hiểm chạy đến đập vào phần kính cốp sau xe ô tô của anh V, làm kính xe bị vỡ diện tích khoảng (16x17) cm. Một lúc sau, B bị đau ở phần ngực nên ngồi xuống đất. Lúc này, hai người con trai của B là Phạm Cao Ng và Phạm Văn O nghe tin chạy đến. Tại đây giữa anh Ng và anh V xảy ra xô xát đánh nhau nhưng được mọi người can ngăn nên không ai bị thương tích. Còn B được anh O đưa đến Trung tâm y tế huyện H khám và điều trị. Sau đó, B được chuyển đến bệnh viện đa khoa Mỹ Phước để tiếp tục điều trị.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 25/KL-HĐĐGTTTHS ngày 11/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện H kết luận: Giá trị còn lại của 01 kính cốp sau xe Kia Seltos, biển số 61A – 908.21 và tiền công lắp đặt tại thời điểm bị cố ý làm hư hỏng tài sản được định giá là: 15.785.000đ.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 176/2021/TgT ngày 09/9/2021 kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy xương sườn III, IV, V bên phải can tốt. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với Đinh Thị B là: 06% .

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2022/HS-ST ngày 21/6/202 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Đinh Thị B phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đinh Thị B 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/7/2022 bị hại Trần V kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo, yêu cầu bồi thường thiệt hại, bỏ lọt tội phạm, không làm rõ những chứng cứ bị mất.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm nhận định, bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đối với bị cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại Trần V, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 38/2022/HS-ST ngày 21/6/202 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị hại Trần V được thực hiện trong thời hạn luật định, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị hại vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt do bị hại công tác ở xa nên không thể tham gia phiên tòa. Căn cứ Điều 292, Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử nhưng không ra bản án, quyết định không có lợi cho bị hại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội cũng như nội dung bản án sơ thẩm đã nhận định. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 01/5/2021, do cự cãi với nhau về việc phần đường cho xe đi lại nên anh V đã dùng tay tát vào mặt bị cáo, bị cáo đã nhặt mũ bảo hiểm ở dưới đất chạy đến đập vào phần kính chắn gió sau xe ô tô của anh V, làm kính xe bị vỡ diện tích khoảng (16x17) cm. Tại bản kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTTTHS ngày 11/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H kết luận giá trị tài sản bị hư hỏng là 15.785.000đ. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Đinh Thị B phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị hại Trần V, thấy rằng:

Thứ nhất: Về việc bỏ lọt tội phạm là Phạm Văn O và Phạm Cao Ng

Qua camera an ninh và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện khi thấy mẹ mình và anh Trần V cự cãi thì Phạm Cao O và Phạm Cao Ng chạy tới chỗ mẹ và anh V, O và Ng định xông vào đánh anh V nhưng được mọi người can ngăn. O không trực tiếp xô xát với bị hại, không gây thương tích gì cho bị hại nên không có cơ sở xem xét hành vi cố ý gây thương tích hay đồng phạm với bị cáo. Còn đối với hành vi xô xát với anh V của Phạm Cao Ng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, Ng đã bị xử phạt vi phạm hành chính nên không xem xét. Khi xét xử Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ hành vi của O và Ng tuy nhiên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện H không truy tố nên không có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

Về hai đoạn video mà cơ quan điều tra không thu thập và trích xuất camera của “Tiệm sữa Baby” tại thời điểm xảy ra sự việc là do cơ quan điều tra đã trích xuất camera an ninh của thị trấn T, huyện H có ghi lại hành động của bị

cáo, bị hại vì vậy cơ quan điều tra thấy không cần thiết phải trích xuất camera tại nhà người dân.

Thứ hai: Về phần tăng nặng hình phạt đối với bị cáo

Sự việc xảy ra có một phần lỗi của bị hại, khi bị cáo đã di chuyển xe lên phía trước thì bị hại tiếp tục bấm còi và xuống xe dùng tay tát vào mặt bị cáo, khi bị cáo tiến tới chỗ bị hại thì bị hại đã dùng chân phải đạp 01 cái vào vùng ngực của bị cáo làm bị cáo té xuống đường, bị cáo ngồi dậy thì bị hại tiếp tục dùng hai tay đẩy bị cáo làm bị cáo ngã xuống. Hành động của bị hại là người tấn công bị cáo trước, liên tiếp dùng chân đạp bị cáo rồi dùng hai tay đẩy bị cáo ngã xuống đường. Bị cáo là người đã lớn tuổi nhưng bị hại không những không lựa chọn thái độ hành xử phù hợp mà liên tục có thái độ tấn công bị cáo điều đó thể hiện sự hung hãm, côn đồ của bị hại là nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo phạm tội trong trạng thái tinh thần bị kích động do hành vi trái pháp luật của người bị hại được quy định tại điểm o Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm khi lượng hình đã xem xét tất cả các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo mức án 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp với hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra. Do đó, bị hại kháng cáo đề nghị tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Thứ ba: Về yêu cầu bồi thường thiệt hại

Tại bản kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTTTHS ngày 11/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H kết luận: Giá trị còn lại của 01 kính cốp sau xe Kia Seltos, biển số 61A – 908.21 và tiền công lắp đặt tại thời điểm bị cố ý làm hư hỏng tài sản được định giá là 15.785.000đ. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã đồng ý bồi thường cho người bị hại số tiền 15.785.000đ đối với thiệt hại kính xe ô tô, đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các bên đã được Tòa án cấp sơ thẩm ghi nhận.

Đối với thiệt hại về điện thoại và sợi dây chuyền là do xô xát nên không xác định được ai là người làm hư điện thoại và đứt sợi dây chuyền của bị hại, bị cáo B không phải là người trực tiếp gây ra thiệt hại này nên không có cơ sở yêu cầu bị cáo phải bồi thường về thiệt hại không phải do bị cáo gây ra. Khi sự việc xảy ra thì bị cáo bị thương, bị cáo không dùng điện thoại để gọi cho các con bị cáo mà các con của bị cáo nghe tin nên chạy ra, đoạn video thể hiện anh Phạm Cao Ng dùng tay nắm cổ áo bị hại từ đó dẫn đến sợi dây chuyền bị đứt, do xô xát nên điện thoại bị rớt. Phạm Cao Ng chính là người trực tiếp gây thiệt hại về sợi dây chuyền và điện thoại của bị hại, thiệt hại này không liên quan đến bị cáo. Do đó kháng cáo của bị hại về phần bồi thường thiệt hại này không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo, bị hại không phải chịu theo quy định pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt, yêu cầu bồi thường thiệt hại, bỏ lọt tội phạm của bị hại Trần V

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2022/HS-ST ngày 21/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

Tuyên bố bị cáo Đinh Thị B phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178, các điểm e, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đinh Thị B 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì thời gian cho hưởng án treo được tính vào thời hạn tù. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo, bị hại không phải chịu

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2022/HS-ST ngày 21/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước (1);
- PV 06 Công an tỉnh Bình Phước (1);
- TAND, VKSND huyện H (2);
- Chi cục THADS huyện H (1);
- CQĐT Công an huyện H (1)
- Cơ quan THAHS huyện H (1)
- Công an huyện H (1);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước (1);
- Trại giam Công an tỉnh (1);
- Bị cáo (1);
- Tổ HCTP, lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Bình